

Số: 3261/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trồng trọt;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 79 /BB - VPHC do ông La Văn Luân, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Tân Phú lập ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N;

Theo đề nghị của Trưởng Công an huyện Tân Phú tại Tờ trình số 105/TTr-CAH ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N;

Căn cứ Quyết định số 2009/QĐ-GQXP ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức:

Tên tổ chức: Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N.

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh mã số: 0303206306-007.

Ngày cấp 11/11/2015; đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 17/4/2019.

Nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ái Vinh; giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải hoặc đốt chất thải rắn thông thường dưới 1.000 kg;

b) Hành vi 2: Hành vi sản xuất phân bón không đúng địa điểm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón;

c) Hành vi 3: Sản xuất hàng hóa là phân bón có chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn đã công bố áp dụng, với số lượng hàng hóa vi phạm gồm: 280 bao phân bón NPK 30-10-10, khối lượng tịnh 25 kg/bao, có hàm lượng photphorich (P_2O_5): không đạt; 140 bao phân bón BIO-PHILS, khối lượng tịnh 50 kg/bao, có hàm lượng axit humic tính theo cacbon và hàm lượng nitơ (N): không đạt. Tổng giá trị hàng hóa vi phạm là: 98.000.000 đồng (Chín mươi tám triệu đồng).

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Quy định tại điểm a khoản 8 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

b) Hành vi 2: Quy định tại điểm d khoản 6 Điều 21 Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về Trồng trọt;

c) Hành vi 3: Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17; khoản 2 Điều 3 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 31 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể như sau:

- Hành vi 1: Phạt tiền: 7.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu đồng).

- Hành vi 2: Phạt tiền: 110.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười triệu đồng).

- Hành vi 3: Phạt tiền: 11.500.000 (Bằng chữ: Mười một triệu năm trăm ngàn đồng).

Tổng mức tiền phạt: 128.500.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu, năm trăm ngàn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Hành vi 1: Không.

- Hành vi 2: Tước quyền sử dụng giấy Chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón 7,5 tháng.

- Hành vi 3: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Hành vi 1: Buộc khôi phục lại tình trạng môi trường ban đầu, chuyển giao chất thải rắn thông thường cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định tại điểm a khoản 13 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Hành vi 2: Không.

- Hành vi 3: Buộc tái chế hoặc thay đổi mục đích sử dụng đối với 280 bao phân bón NPK 30-10-10, khối lượng tịnh 25 kg/bao, 140 bao phân bón BIO-PHILS, khối lượng tịnh 50 kg/bao theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Ái Vinh là người đại diện theo pháp luật cho Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N để chấp hành Quyết định xử phạt.

Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định pháp luật.

Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N phải nộp tiền phạt tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định xử phạt.

Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N có quyền khiếu nại, khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này theo quy định pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an huyện Tân Phú để tổ chức thực hiện và theo dõi việc thực hiện của Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N. Trường hợp công ty không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì phối hợp với đơn vị có liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (Đ/c Phi);
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- UBND huyện Tân Phú;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KTN);
- Lưu: VT, TH-NC, KTN.

(Khoa/QđxửphạtThienminh/30.10-621)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Phi



Quyết định đã giao trực tiếp cho đại diện Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Thiên Minh V.N bị xử phạt vào hồi..... giờ phút, ngày/...../2024.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký và ghi rõ họ tên)

